**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG**

**TRUYỀN THANH CƠ SỞ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**HỒ DŨNG**

Khoa Báo chí – Truyền thông, Trường Đại học Khoa học Huế

Email: hodung122.bc@gmail.com

**TÓM TẮT**

*Khoa học - công nghệ phát triển, nhiều phương tiện truyền thông mới ra đời, công chúng ngày càng có nhiều kênh để tiếp nhận thông tin, giải trí. Trước tình hình đó, truyền thanh cơ sở nói chung và truyền thanh cơ sở tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng gặp rất nhiều khó khăn trong việc thực hiện vai trò, chức năng của mình. Vì vậy, trong bài viết này chúng tôi làm rõ những mặt thành công, hạn chế và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động truyền thanh cơ sở huyện tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay.*

***Từ khóa****: Truyền thanh cơ sở, Thừa Thiên Huế*

**1. Đặt vấn đề**

*Trước hết*, truyền thanh cơ sở (TTCS) là cầu nối giữa Đảng, chính quyền địa phương trong công tác quản lý, điều hành để phát triển kinh tế, xã hội. Tuy nhiên, hiện nay TTCS nói chung, TTCS tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng gặp rất nhiều khó khăn và thử thách. Trước hết đó là sự ra đời của các phương tiện truyền thông mới: internet, smartphone, mạng xã hội... dẫn đến người dân ngày càng có nhiều sự lựa chọn trong việc giải trí, cập nhật thông tin. Bài “*70% người dân được khảo sát ở Hà Nội ủng hộ bỏ loa phường”* của tác giả Võ Hải đăng trên VNExpress ngày 28/10/2018 cho thấy, trong 790 người tham gia cuộc khảo sát thì có 70,1% cho rằng nên bỏ hệ thống loa phường. Khảo sát cũng cho thấy trong 783 người tham gia khảo sát có đến 27,34 tiếp nhận thông tin từ truyền hình; máy tính nối mạng internet là 24,2%; thiết bị di động kết nối mạng là 32,59%; trong khi đài casset chi có 5,20%.

*Thứ hai,* qua khảo sát thực tế vào 2017 và 2018 tại các TTCS trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (thành phố Huế, huyện phú Vang, A Lưới, thị xã Hương Trà) hầu hết trang thiết bị như hệ thống máy phát, máy tính, loa…. của đài TTCS xuống cấp, lạc hậu.

*Thứ ba,* tỉnh Thừa Thiên Huế là cầu nối hành lang kinh tế Bắc - Nam và Đông - Tây, phía Đông giáp biển, phía Tây có đường biên giới giáp Lào, có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Vì vậy, đây là tỉnh có vị trí chiến lược về kinh tế và an ninh – quốc phòng. Việc điều hành, quản lý phát triển kinh tế, ổn định chính trị, đảm bảo an ninh – quốc phòng ở địa phương không thể thiếu sự hỗ trợ đắc lực từ hệ thống TTCS.

Từ thực trạng trên, việc nghiên cứu thực trạng, nhìn nhận cụ thể những thành công, hạn chế, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động TTCS trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay là cấp thiết.

**2. Nội dung**

**2.1. Khung lý thuyết và phương pháp nghiên cứu**

**2.1.1 Khung lý thuyết**

Theo cuốn *Từ điển Tiếng Việt*của Viện Ngôn ngữ học Việt Nam***,* “***truyền thanh”* có nghĩa *là “truyền âm thanh đi xa bằng radio (vô tuyến truyền thanh) hoặc bằng đường dây”* [9, tr.1119].

 Trong đề tài cấp tỉnh “*Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng hệ thống đài truyền thanh cơ sở tỉnh Quảng Trị”* của tác giả Nguyễn Hoàn đề cập: “*Truyền thanh là phương thức truyền tải thông tin tiếng động, âm thanh qua dây dẫn tín hiệu từ máy phát tổng đài đến các loa. Hệ thống truyền thanh được vận hành bởi tập hợp các thiết bị đầu cuối từ thu âm, thu tín hiệu đầu vào sóng radio, thiết bị khuếch đại tín hiệu âm thanh, hệ thống dây dẫn và các loa*”[5, tr.13].

Theo tác giả Nguyễn Hoàn, “*Từ* *năm 1976, Nhà nước đã quyết định đưa các đài truyền thanh xã, phường vào bộ máy tổ chứ của hệ thống truyền thanh 4 cấp gồm: cấp Trung ương; cấp tỉnh, thành phố trực thuộc; cấp huyện, thị xã; cấp xã, phường, thị trấn. Riêng hai cấp sau được gọi chung bằng một thuật ngữ là “đài cơ sở”*[5, tr.15].Chính vì vậy*,* có thể hiểu TTCS là khái niệm *chỉ hệ thống đài truyền thanh huyện, thị xã, thành phố; đài truyền thanh xã, phường, thị trấn.*

Trong bài viết này, khái niệm *“ truyền thanh cơ sở”* được hiểu là: *hệ thống các đài truyền thanh huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là đài cấp huyện) và đài truyền thanh xã, phường, thị trấn (gọi tắt là đài cấp xã).*

 **2.1.2 Phương pháp nghiên cứu**

 Để tìm hiểu thực trạng, đề xuất giải pháp nâng cao cao chất lượng hoạt động TTCS tỉnh Thừa Thiên Huế, chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

 *Trước hết,* chúng tôi sử dụng phương pháp nghiên cứu văn bản nhằm nghiên cứu sách, tài liệu, báo, tư liệu các đài TTCS cung cấp; nghiên cứu chính sách của Đảng và Nhà nước về hoạt động TTCS.

 *Thứ hai*, chúng tôi sử dụng phương pháp định lượng. Sử dụng phương pháp này, chúng tôi tiến hành điều tra bằng bảng hỏi tại A Lưới, Phú Vang, Hương Trà, Thành phố Huế với 400 phiếu; đối tượng điều tra là cán bộ - công chức, học sinh, người lao động, người nghỉ hưu; mục đích nhằm đánh giá chất lượng thông tin của đài TTCS để có những giải pháp thiết thực nâng cao chất lượng hoạt động của đài TTCS.

 *Thứ ba*, chúng tôi sử dụng phương pháp định tính để phỏng vấn sâu lãnh đạo địa phương, trưởng đài, phóng viên, cán bộ bán chuyên trách phụ trách đài truyền thanh cấp xã. Sử dụng phương pháp này, chúng tôi nhằm mục đích tiếp cận được những quan điểm, chính sách, định hướng phát triển của địa phương về hoạt động TTCS, tiếp cận những khó khăn thuận lợi, kinh nghiệm của nhân viên và phóng viên trong hoạt động truyền thanh. Phương pháp này giúp cho tác giả có kết luận từ thực tiễn và đưa ra giải pháp về hoạt động truyền thanh.

 Ngoài ra, tác giả còn sử dụng một số phương pháp khác như: tổng hợp, thống kê.

**2.2. Thực trạng**

**2.2.1 Hoạt động tiếp sóng**

*Trước hết,* nội dung tiếp sóng được các đài TTCS thực hiện theo quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Thông tư liên tịch của Bộ Thông tin và Truyền thông – Bộ nội vụ ngày 27/7/2010: *“Tiếp sóng và phát sóng các chương trình của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình cấp tỉnh phục vụ nhu cầu tiếp nhận thông tin của nhân dân theo quy định của pháp luật”* [1]*.* Thực tế cho thấycác đài TTCS trên địa bàn Tỉnh tiếp sóng thông tin đa dạng, phong phú trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, an ninh – quốc phòng…, giúp người dân nắm rõ chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương; tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội trong Tỉnh, cả nước và thế giới.

Về thời lượng, các đài TTCS thường tiếp sóng cả 7 ngày trong tuần, mỗi ngày 2 lần đối với các đài VOV, TRT (mỗi lần 30 phút). Riêng các đài TTCS cấp xã tiếp sóng thêm 2 lần mỗi ngày các chương trình của đài TTCS cấp huyện (mỗi lần 30 phút).

**2.2.2 Hoạt động phát sóng**

*Về nội dung*, các đài TTCS xây dựng chương trình truyền thanh tập trung ở các nội dung:chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương;an ninh – quốc phòng với chuyên mục *Vì an ninh Tổ Quốc* hay chuyên đề *Quốc phòng toàn dân*);kinh tế với các thông tin kinh nghiệm làm giàu, những mô hình làm ăn mới trong sản xuất kinh doanh, phát triển nông – lâm– ngư nghiệp,… như chuyên mục *Sổ tay đô thị*, S*ổ tay kinh tế;* ý kiến, góp ý của người dân như chuyên mục: *Diễn đàn những vấn đề xã hội* hay *Vấn đề địa phương*; thông tin hướng dẫn, tư vấn như hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh (sản xuất, chăn nuôi và trên người), hướng dẫn thực hiện các chính sách, các hoạt động của địa phương… Trong các nội dung trên, Ông Trần Việt Hùng, Giám đốc Đài TT Thành phố Huế cho biết: *“Nội dung thông tin mà đài chú trọng nhất trong việc thông tin là những thông tin tuyên truyền về pháp luật, để người dân hiểu hơn về luật pháp và không vi phạm pháp luật*”[3]. Còn ông Hồ Văn Thiện, phụ trách đài truyền thanh cơ sở xã Hồng Kim – A Lưới cho biết: *“Một số nội dung thường được thông tin như tuyên truyền chính sách của Đảng, Nhà nước, thông báo các cuộc họp của xã, ngày lễ lớn, phát động nông thôn mới, vấn nạn chặt phá rừng, mở đĩa tuyên truyền pháp luật (luật hôn nhân, luật dân số), phòng chống bệnh lao, biển đảo Việt Nam…”* [7].

*Về hình thức,* hiện nay các đài TTCS cấp huyện có thời lượng phát sóng giao động từ 5 – 10 giờ/tuần (Đài TT Thành phố Huế khoảng 10 giờ/tuần, Đài TT thị xã Hương Trà 5 giờ/tuần), Đài TTCS cấp xã giao động 15 phút – 1 giờ 30 phút/tuần (các đài TTCS phường ở thành phố Huế là 1 giờ 30 phút/ tuần; ở Hương Trà 30 – 60 phút/ tuần); thời lượng phát sóng mỗi chương trình hiện nay của các đài TTCS giao động 10 – 30 phút. Ông Nguyễn Xuân Chinh – Phó Chủ tịch UBND kiêm phụ trách Đài TTCS phường Hương Văn, thị xã Hương Trà cho rằng: *“Thời lượng của một chương trình không nên quá dài dễ gây nhàm chán”*[6]*;* khung giờ phát sóng, được các đài sử dụng phổ biến nhất là 2 khung giờ 5h00 – 5h30 và 17h00 -18h00. Ngoài ra một số đài sử dụng khung giờ khác 10h00 – 10h30 hoặc10h30 -11h00 (đài An Cựu, Phường Đúc, Kim Long, An Tây, Phú Cát…), 6h00 - 6h30, 11h30 - 12h00 (Đài TTCS Phú Vang); âm thanh trong các chương trình truyền thanh chủ yếu là lời nói của phát thanh viên; phương thức sản xuất chương trình được sử dụng phổ biến là thu sẵn và đọc thẳng. Phương thức thu sẵn được sử dụng chủ yếu ở các đài TTCS cấp huyện; đọc thẳng được sử dụng phổ biến ở các đài TTCS xã.

**Mô hình 1:** *Trình tự các bước sản xuất chương trình thu sẵn*

Hoạt động sản xuất và phát sóng chương trình chủ yếu diễn ra ở đài TTCS cấp huyện. Các đài TTCS cấp xã ít sản xuất, thậm chí không sản xuất chương trình, chỉ đọc văn bản thông báo.

**2.2.3 Cơ sở vật chất, trang thiết bị**

Hiện nay ở các đài TTCS cấp huyện cơ sở vất phục vụ hoạt động truyền thanh khá tốt. Mỗi đài đều có phòng bá âm, phòng đặt máy, phòng phóng viên, phòng cán bộ phận phục vụ, phòng trưởng đài, nhà kho. Đơn cử như Đài TT Phú Vang năm 2016 được Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc với tổng kinh phí trên 2 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, các đại TTCS cấp xã cơ sở vật chất còn thiếu và xuống cấp.

Trang thiết bịcác đài TTCS cấp huyện khá đầy đủ (có máy quay, máy tính để bàn; mixer, máy ghi âm kỹ thuật số; đầu thu, máy phát). Ông Hồ Văn Ngoan – trưởng đài truyền thanh – Truyền hình huyện A Lưới, cho biết: “*Được sự quan tâm của Huyện Ủy, HĐND, UBND huyện A Lưới nên cơ sở vật chất được đầu tư xây dựng khang trang, tương đối đầy đủ, đảm bảo tốt phục vụ chuyên môn”* [7]**.** Đối với đài TTCS cấp xã trang thiết bị ở một số đài còn thiếu, hư hỏng, chưa đáp ứng tốt công tác truyền thanh. Anh Hồ Qúy Sửu – chuyên trách đài truyền thanh cơ sở xã A Ngo – A Lưới cho biết: “*Hiện tại tại đài của xã A Ngo thì về vật chất máy móc không có đầu đĩa để phát, máy Mixer hư hỏng không sử dụng được, mícro thì không có thể ghi âm hay thông báo trực tiếp, đa phần ghi âm vào điện thoại những báo cáo, văn bản của xã đưa xuống và phát bằng dây rắc. Nói chung về cơ sở vất chất của đài xã A Ngo bị hư hại, không thể sử dụng được nữa, đôi khi không thể truyền được đầy đủ và chuyển tải thông tin không bao phủ được”*[7].

**2.2.4** **Nguồn nhân lực hoạt động truyền thanh**

 Đối với đài TTCS cấp huyện, về số lượng đáp ứng khá tốt các hoạt động TTCS dù nhiều cán bộ phải kiêm nhiệm công việc. Đài TT thành phố Huế có nguồn nhân lực đông đảo nhất (18 người, 13 cán bộ biên chế và 05 cán bộ hợp đồng), Đài TT thị xã Hương Trà có 8 người (gồm 07 biên chế, 01 hợp đồng), Đài TT Phú Vang 7 người; về chất lượng, đa số nhân viên làm trái ngành và được bồi dưỡng nghiệp vụ qua các lớp tập huấn. Theo đánh giá của anh Nguyễn Văn Đức, phóng viên Đài TT huyện Phú Vang: “*Đội ngũ nhân sự đối với đài cấp huyện hiện nay vẫn trong tình trạng thiếu hụt cho nên chưa đáp ứng được nhu cầu thu thập và sản xuất thông tin dẫn đến tình trạng một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau ảnh hưởng đến chất lượng công việc và áp lực đến nhân viên nhà đài cụ thể như chuyên viên phòng hành chính, phóng viên sẽ giữ thêm vai trò làm phát thanh viên của đài. Về trình độ học vấn,chuyên môn nghiệp vụ của đài cấp huyện còn thấp, số lượng người được đào tạo về chuyên ngành báo chí chưa nhiều đa phần tốt nghiệp từ các ngành khác như xã hội học, ngữ văn*”[8].

Đối với đài TTCS cấp xã, hầu hết các đài chỉ có một nhân viên làm việc với chức vụ cán bộ bán chuyên trách phụ trách, được đào tạo, bồi dưỡng bằng các lớp nghiệp vụ báo chí ngắn hạn.

**2.3 Thành công, hạn chế**

**2.3.1 Thành công**

*Ttrước hết*, TTCS tỉnh Thừa Thiên Huế đã góp phần tích cực vào việc tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và của địa phương đến người dân.Qua khảo sát, các đài TTCS tỉnh Thừa Thiên Huế đều tiếp sóng chương trình của đài Trung ương, đài Tỉnh, cung cấp cho công chúng thông tin bao quát của cả nước về tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước; giúp cho nhân dân địa phương nắm bắt tình hình hoạt động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và tuyên truyền chủ trương của Tỉnh đối với các địa phương.

 *Thứ hai, các đài truyền thanh làm tốt chức năng là công cụ hữu hiệu giúp chính quyền địa phương quản lý, điều hành phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội, an ninh - quốc phòng.* Các đài thông báo, thông tin các chủ trương, chính sách, pháp luật để người dân biết; hướng dẫn, tư vấn phát triển kinh tế, chăm sóc sức khỏe.... Đây là những nội dung thông tin không những giúp Đảng, chính quyền địa phương thuận lợi trong điều hành, quản lý mà còn thiết thực với người dân. Kết quả khảo sát có đến 25.5% người tham gia khảo sát đánh giá thông tin trên các đài TTCS là rất hữu ích, trong khi chỉ có 4.3% đánh giá không hữu ích.

**Biểu đồ 1:** *Đánh giá của công chúng về giá trị nội dung thông tin TTCS*

*tỉnh Thừa Thiên Huế*

*(Nguồn: điều tra của tác giả năm* 2018)

*Thứ ba, các đài TTCS tỉnhThừa Thiên Huế đưa thông tin cách nhanh chóng kịp thời.* Kết quả khảo sát cho thấy công chúng nghe phát thanh địa phương đánh giá khá cao khả năng thông kịp thời của các đài truyền thanh cơ sở, bởi có đến 260 lượt đánh giá thông tin trên đài TTCS là nhanh, kịp thời (chiếm 52%).

**Bảng 1:** *Đánh giá của công chúng về ưu điểm của TTCS*

*tỉnh Thừa Thiên Huế*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  Đơn vị Ưu điểm | Số lượng | % |
| (lựa chọn) |
| Thông tin nhanh, kịp thời | 260 | 52.4 |
| Thông tin đa dạng, phong phú | 112 | 22.6 |
| Thông tin nhiều lĩnh vực | 84 | 16.9 |
| Có thông tin giải trí. | 40 | 8.1 |
| **Tổng** | 496 | 100 |

*(Nguồn: điều tra của tác giả năm* 2018)

Cuối cùng, TTCS tỉnh Thừa Thiên Huế đáp ứng khá tốt yêu cầu của người dân. Cụ thể kết quả khảo sát có 22.8% người dân rất hài lòng về TTCS trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; 57.5% hài lòng và chỉ có 16,7% không hài lòng.

**Biểu đồ 2:** *Mức độ hài lòng của công chúng về TTCS tỉnh Thừa Thiên Huế*

*(Nguồn: điều tra của tác giả năm* 2018)

 **2.3.2 Hạn chế**

 Bên cạnh những thành công, hoạt động TTCS tỉnh Thừa Thiên Huế vẫn còn những tồn tại, hạn chế. *Trước hết,* chất lượng chương trình về hình thức còn hạn chế, chưa hấp dẫn*.* Các chương trình truyền thanh ít và chưa sử dụng tốt yếu tố tiếng động để tăng tính chân thực, sinh động (34,5% thính giả đánh giả chương trình chưa hấp dẫn do thiếu tiếng động); chưa tận dụng tối đa âm nhạc để làm mềm, lôi cuốn, tạo sự thoải mái khi thính giả tiếp nhận chương trình động (17% thính giả đánh giả chương trình chưa hấp dẫn do chương trình chưa chú trọng sử dụng nhạc cắt, nhạc xen…).

*Thứ hai,* nội dung chương trình nhàm chán, không phong phú, đa dạng*.* Do chưa được chú trọng đầu tư, nặng về tuyên truyền nên nội dung chương trình các đài TTCS tỉnh Thừa Thiên Huế nhàm chán và khô khan, thiếu chương trình giải trí. Kết quả khảo sát có đến 25% công chúng đánh giá nội dung thông tin nhàm chán, không phong phú, đa dạng; 24% đánh chương trình tâp trung thông tin chính trị xã hội là chủ yếu, ít các chương trình giải trí.

*Thứ 3*, khung giờ phát sóng còn chưa phù hợp dẫn đến ảnh hưởng sinh hoạt của người dân*.* Kết quả cho thấy 19.3% người dân cho rằng hoạt động TTCS ảnh hưởng đến sinh hoạt của họ. Trong đó ảnh hưởng đến công việc 13%, nghỉ ngơi 16% và học tập 20%. Điều này xuất phát từ việc khung giờ phát sóng các đài TTCS tỉnh Thừa Thiên Huê tiếp và phát sóng vào các khung giờ 4h45 – 6h30, 10h00 – 13h00 và 17h00 -19h00. Trong khi, theo khảo sát chỉ 12 lượt chọn đồng ý phát vào khung giờ 10h30 - 13h00 (chiếm 3%) và có đến 176 lượt chọn phát sóng vào khung giờ 5h00 – 7h00 (chiếm 44%) và 17h00 - 19h00 là 200 lượt (chiếm 50%).

**Bảng 2:** *Khung giờ thính giả đánh giá thích hợp nghe TTCS*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Đơn vịGiờ | Số lượng (lựa chọn) | % |
| 5 – 7 | 176 | 44 |
| 11 – 13 | 12 | 3 |
| 15 – 17 | 12 | 3 |
| 17 - 19 | 200 | 50 |
| Tổng | 400 | 100 |

 *(Nguồn: điều tra của tác giả năm* 2018)

*Thứ tư*, việc tự sản xuất các chương trình của các đài TTCS còn hạn chế. Đa số các đài TTCS cấp xã rất ít sản xuất chương trình. Các đài cấp xã chỉ dừng lại ở việc tiếp sóng và đọc các văn bản thông báo đến người dân mà chưa qua biên tập.

*Thứ năm,* các đài TTCS sản xuất chương trình chủ yếu theo phương thức truyền thống (thu sẵn), rất ít các chương trình truyền thanh trực tiếp.

**2.4. Giải pháp**

*Đầu tiên,* UBND các cấp cần quan tâm chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí và nhân sự hoạt động; thúc đẩy đài Tỉnh tham gia hướng dẫn, bồi dưỡng về mặt nghiệp vụ, tư vấn hỗ trợ huyện đầu tư trang thiết bị cơ sở vật chất cho đài; Ban Tuyên giáo các cấp cần phát huy hơn nữa vai trò chỉ đạo nội dung chương trình TTCS.

*Thứ hai,* các đài TTCS tỉnh Thừa Thiên Huế cần đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại phục vụ hoạt động TTCS. Tuy nhiên việc đầu tư trang thiết bị hiện đại phải mạng tính chất đồng bộ, thiết thực và hiệu quả, phải có chiến lược phát triển kỹ thuật và theo lộ trình quy hoạch của Chính phủ; trước mắt ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho địa bàn vùng sâu, vùng xa.

*Thứ ba,* các đài TTCS tỉnh Thừa Thiên Huế cần thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ và chú trọng tuyển dụng phóng viên theo yêu cầu chuẩn hóa nghề nghiệp từ các cơ sở đào tạo chuyên ngành báo chí. Theo ông Trần Việt Hùng, Giám đốc Đài Truyền thanh thành phố Huế: *“Một trong những giải pháp để phát triển hoạt động truyền thanh cơ sở chính là tăng cường bồi dưỡng trình độ chính trị và trình độ chuyên môn cho cán bộ nhân viên trong đài của mình. Bởi nó góp phần giúp cho họ làm việc tốt hơn, nên từ đó hoạt động truyền thanh cơ sở cũng được thực hiện tốt hơn”* [3].

*Thứ tư,* nâng cao chất lượng nội chương trình. Các thông tin mang tính tuyên truyền như đường lối, chính sách không thể bỏ qua nhưng cần chú trọng hơn việc cung cấp thông tin người dân cần như thông tin giải trí, mạnh dạn phản ánh những ý kiến bức xúc của nhân dân, của xã hội. Cần xây dựng các chương trình có nội dung gần gũi, cần thiết và phù hợp đối đặc điểm, nhu cầu với người dân theo từng địa bàn.

*Thứ năm,* nâng cao chất lượng hình thức chương trình. Các đài truyền thanh nên đa dạng hóa thể loại thông tin (tin, bình luận, phỏng vấn, ghi nhanh, phóng sự…), đa dạng hóa các dạng chương trình (thời sự, chuyên đề, chuyên mục, bản tin…); đa dạng hóa phương thức sản xuất (thu sẵn, đọc thẳng, trực tiếp); tăng cường phát thanh trực tiếp, tăng tính tương tác; chú trọng sử dụng tiếng động và âm nhạc trong chương trình.

*Thứ sáu,* các đài TTCS tỉnh Thừa Thiên Huế cần nhanh chóng thiết lập trang web, thực hiện phát thanh qua internet*.* Đây có thể nói là hướng đi phù hợp với môi trường truyền thông hiện đại. Hiện nay, các đài TTCS đã và đang thực hiện hướng đi này. Ông Hồ Văn Ngoan - Trưởng đài TT-TH huyện A Lưới, cho biết: “*Thực hiện chủ trương chung của UBND huyện, Đài Huyện đang xây dựng Website riêng để tiếp cận với công chúng nhanh và đa dạng hơn. Đồng thời mời, các Cộng tác viên ở các xã, các cơ quan trên địa bàn huyện để có nhiều tin, bài phục vụ công chúng. Toàn bộ những nội dung, việc làm của Đài Huyện sẽ được đăng tải công khai trên trang Web. Hiện đang làm thủ tục đăng vtài khoản với các cơ quan chức năng và sẽ sớm hoạt động”*[7].

**3. Kết luận**

Truyền thanh cơ sở có vai trò quan trọng, là phương tiện truyền thông nhanh, gần gũi với người dân địa phương. Trong bài viết này, chúng tôi đã đề cập khá bao quát thực trạng, đánh giá cụ thể những thành công, hạn chế của TTCS tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay. Từ những thành công, hạn chế đó chúng tôi đã đề xuất sáu giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, cũng như giải pháp phát triển TTCS tỉnh Thừa Thiên Huế hiệu quả hơn, phù hợp với yêu cầu phát triển xã hội hiện nay.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1] Bộ Thông tin Truyền thông – Bộ Nội vụ (2010), *Thông tư liên tỉnh số 17/2010/TTLT – BTTTT-BNV hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài phát thanh và truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Đài truyền thanh – truyền hình, Đài truyền thanh thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện.*

[2] Hồ Dũng (2017) *Giải pháp nâng cao hoạt động truyền thanh cơ sở thành phố Huế trong môi trường truyền thông hiện đại* – Kỷ yếu Hội thảo cấp Khoa – Khoa Báo chí – Truyền thông – Đại học Khoa học Huế

[3] Nguyễn Thị Duyên Duyên (2017), *Thực trạng và giải pháp hoạt động truyền thanh cơ sở Thành phố Huế*, Khóa luận tốt nghiệp cử nhân Báo chí, Đại học Khoa học Huế.

[4] Võ Hải (2018), *70%người dân được khảo sát ở Hà Nội ủng hộ bỏ loa phường*

[5] Nguyễn Hoàn (2013), *Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng hệ thống đài truyền thanh cơ sở tỉnh Quảng Trị*, đề tài khoa học cấp tỉnh, Quảng Trị.

 (<https://vnexpress.net/thoi-su/nguoi-ha-noi-neu-bat-cap-cua-thiet-bi-thay-the-loa-phuong-3822712.html#ctr=related_news_click>), 28/10/2018.

[6] Trần Thị Hồng (2017) *Thực trạng và giải pháp hoạt động truyền thanh cơ sở huyện Phú Vang* Khóa luận tốt nghiệp cử nhân Báo chí, Đại học Khoa học Huế.

[7] Hồ Thị Liên (2018), *Thực trạng và giải pháp hoạt động truyền thanh huyện A Lưới*, Khóa luận tốt nghiệp cử nhân Báo chí, Đại học Khoa học Huế.

[8] Lê Hữu Nghĩa (2017) *Thực trạng và giải pháp hoạt động truyền thanh cơ sở huyện Phú Vang* Khóa luận tốt nghiệp cử nhân Báo chí, Đại học Khoa học Huế.

 [9] Viện Ngôn ngữ học Việt Nam (2000), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.

**CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF LOCAL RADIO ACTIVITIES IN THUA THIEN HUE PROVINCE**

*Ho Dung*

*Department of Journalism and Communication, Hue university of sciences*

*Email: hodung122.bc@gmail.com*

**ASTRACT**

*Currently, science - technology develops, many new media are born, the public has more and more channels to receive information and entertainment. In this situation, the grassroots radio and radio broadcasting in Thua Thien Hue province in particular faced many difficulties in implementing its roles and functions. Therefore, in this article, we clarify the successes, limit and propose solutions to improve the quality of grassroots radio activities in Thua Thien Hue province today.*

***Keywords:*** *Local radio, Thua Thien Hue province*